

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671009 - Toán cao cấp

STC : 5(75,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	3671010614	21/04/1993	,00	,00	,00	
2	Lương Ngọc	Tâm	3671010621	23/01/1994	3,40	2,30	2,60	
3	Nguyễn Minh	Mẫn	3671010639	31/03/1994	5,30	2,00	3,00	
4	Bùi Nguyễn Diễm	Hà	3671010669	08/09/1988	3,00	9,30	7,40	
5	Đặng Phương	Tân	3671010682	11/09/1993	2,40	,00	,70	
6	Đặng Thị Thu	Yến	3671010709	08/04/1993	3,50	2,30	2,70	
7	Lê Phú	Lộc	3671010738	23/09/1994	,30	,00	,10	
8	Trương Phước	An	3671010814	16/10/1994	4,00	3,50	3,70	
9	Nguyễn Thị	Trang	3671010815	11/12/1993	4,30	3,30	3,60	
10	Ngô Thanh	Hùng	3671010820	27/09/1994	1,90	1,00	1,30	
11	Nguyễn Thế	Hoàng	3671010829	09/01/1994	1,70	,00	,50	
12	Hoàng Trọng	Nghĩa	3671010855	22/02/1994	3,50	,00	1,10	
13	Nguyễn Trường	Thanh	3671010865	22/12/1994	4,80	1,50	2,50	
14	Tôn Thị Xuân	Ly	3671010918	01/08/1994	2,90	3,50	3,30	
15	Bùi Thanh	Hưng	3671010944	21/04/1994	1,00	,00	,30	
16	Nguyễn Thái	Mẫn	3671010963	11/03/1994	1,70	,00	,50	
17	Trần Thanh	Phong	3671010964	12/11/1994	4,40	,00	1,30	
18	Lê Vĩnh	Hòa	3671010989	20/12/1993	3,20	4,00	3,70	
19	Huỳnh Dũng	Tuấn	3671010990	17/10/1994	1,20	,00	,30	
20	Đỗ Lâm Trúc	Thọ	3671011007	17/03/1991	3,00	3,30	3,20	
21	Nguyễn Đức	Huy	3671011008	12/01/1994	,00	,00	,00	
22	Nguyễn Thị	Phượng	3671011009	07/07/1994	4,70	2,80	3,40	
23	Hồ Tiểu	Nhi	3671011019	06/06/1994	3,80	,00	1,10	
24	Phạm Thái Ngọc	Nguyên	3671011057	15/11/1994	,00	,00	,00	
25	Nguyễn Thanh	Trúc	3671011065	16/10/1994	5,20	3,50	4,00	
26	Trần Thị Thanh	Loan	3671011066	04/02/1994	2,30	2,80	2,60	
27	Nguyễn Ngọc	Trung	3671011094	25/12/1994	3,50	3,30	3,40	
28	Võ Đăng Thành	Đạt	3671011143	10/01/1994	3,20	6,30	5,40	
29	Nguyễn Thị	Diễm	3671011224	24/02/1993	4,50	3,30	3,70	
30	Nguyễn Thành	Tài	3671011470	30/08/1994	,70	,00	,20	
31	Lý Thục	My	3671011599	07/11/1994	6,50	,00	2,00	
32	Phan Thị Bích	Chi	3671011684	21/12/1994	5,20	2,30	3,20	
33	Nguyễn Trí	Cường	3671011857	24/07/1994	,00	,00	,00	
34	Trần Quốc	Tuấn	3671011928	01/06/1994	2,40	1,80	2,00	
35	Nguyễn Ngọc	Nhất	3671012020	16/10/1993	1,50	,00	,50	

Học phần : 0671009 - Toán cao cấp
Lớp :

STC : 5(75,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)